

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XUÂN THIỆU NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/KKG-XT

V/v: Kê khai giá

Nam Định, ngày 23 tháng 6 năm 2025

**SỞ XÂY DỰNG TỈNH NAM ĐỊNH**  
**ĐẾN** Số:.....8351.....  
Ngày: 23/6/2025  
Chuyển:.....  
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Nam Định;

Thực hiện quy định tại Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT/BTC- BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính và Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Công ty CP Xuân Thiệu Nam Định gửi hồ sơ kê khai giá cước kèm theo Bảng kê khai giá cước ô tô số 06/BKK-XT tới Quý ban ngành.

Mức giá cước tại hồ sơ kê khai này có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025.

Công ty CP Xuân Thiệu Nam Định xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã kê khai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



**Đỗ Thị Huệ**

- Họ tên người nộp biểu mẫu: Ngô Văn Trịnh
- Số điện thoại liên lạc: 0947 769 469
- Email: [ngovantrinh05b3@gmail.com](mailto:ngovantrinh05b3@gmail.com)

**Ghi nhận ngày nộp hồ sơ kê khai của cơ quan tiếp nhận**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
XUÂN THIỆU

Số: 06/BKK-XT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 23 tháng 6 năm 2025

**BẢN KÊ KHAI GIÁ CƯỚC VẬN TẢI Ô TÔ**  
(Kèm theo công văn số: 06/KKG-XT ngày 23 tháng 6 năm 2025)

- Tên doanh nghiệp vận tải: Công ty cổ phần Xuân Thiệu Nam Định
- Trụ sở doanh nghiệp: Km số 2 đường Điện Biên- Phường Lộc Hoà - thành phố Nam Định;
- Số điện thoại: 0228.386 8888
- Loại hình vận tải kê khai: Vận tải khách bằng xe buýt.
- Đơn vị kê khai giá cước vận tải như sau:
  - Giá cước bình quân: 1.074 đ/km.
  - Giá cước cụ thể từng tuyến.

| TT | Tên Tuyến                                                                                                                          | Chất lượng quy cách | Đơn giá (đ/km) | Chiều dài tuyến (km) | Mức giá kê khai liên kết | Mức giá kê khai lại/ Mới | % tăng hoặc giảm giá | Ghi chú    |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------|----------------------|--------------------------|--------------------------|----------------------|------------|
| 1  | Go! Nam Định (tỉnh Nam Định) - TT HCC Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình) tuyến ND07 toàn tuyến và ngược lại                                | Xe buýt             | 889            | 45.0                 |                          | 40,000                   |                      |            |
| 2  | Go! Nam Định (tỉnh Nam Định) - TT HCC Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình) tuyến ND07 liên chặng và ngược lại                                | Xe buýt             | 1,000          | 30.0                 |                          | 30,000                   |                      |            |
| 3  | Go! Nam Định (tỉnh Nam Định) - TT HCC Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình) tuyến ND07 trong chặng và ngược lại                               | Xe buýt             | 1,333          | 15.0                 |                          | 20,000                   |                      |            |
| 4  | Go! Nam Định (tỉnh Nam Định) - TT HCC Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình) tuyến ND07: Giá vé tháng áp dụng (từ 01/7/2025 đến hết 30/9/2025) | Xe buýt             |                |                      |                          | 960,000                  |                      | đ/HK/tháng |
| 5  | Go! Nam Định (tỉnh Nam Định) - TT HCC Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình) tuyến ND07: Giá vé tháng áp dụng (từ 01/10/2025 trở đi)           | Xe buýt             |                |                      |                          | 1,200,000                |                      | đ/HK/tháng |

6. Thời điểm áp dụng: 00 giờ ngày 01 tháng 07 năm 2025

7. Phân tích nguyên nhân điều chỉnh giá cước vận tải kê khai: Kê khai tuyến buýt mới theo quyết định số 324/QĐ-SXD ngày 20/6/2025 của Sở Xây dựng Nam Định về việc điều chỉnh biểu đồ hiện trạng và hành trình chạy xe tuyến buýt ND07

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN THIỆU NAM ĐỊNH



GIÁM ĐỐC  
Đỗ Thị Huệ

**thuyết minh chi phí vận tải và giá cước kê khai**

(Kèm theo Bản kê khai giá cước vận tải ô tô ngày 23 tháng 6 năm 2025)

| TT         | Chỉ tiêu tính toán                                                                                      | Đơn vị tính    | Thành tiền    | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Các loại chi phí</b>                                                                                 |                |               |         |
| 1          | Lương                                                                                                   | Đồng VN        | 165.0         |         |
| 2          | BHXH, BHYT...                                                                                           | Đồng VN        | 40.0          |         |
| 3          | Tiền ăn ca                                                                                              | Đồng VN        | 25.0          |         |
| 4          | Sửa chữa thường xuyên                                                                                   | Đồng VN        | 60.0          |         |
| 5          | Thuê đất                                                                                                | Đồng VN        | 44.0          |         |
| 6          | Chi phí quản lý                                                                                         | Đồng VN        | 100.0         |         |
| 7          | Các chi phí khác                                                                                        | Đồng VN        | 180.0         |         |
| 8          | Khấu hao cơ bản                                                                                         | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 9          | Sửa chữa lớn                                                                                            | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 10         | Trả lãi ngân hàng                                                                                       | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 11         | Nhiên liệu                                                                                              | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 12         | Dầu nhờn                                                                                                | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 13         | Bảo hiểm TNDS + Vật chất xe                                                                             | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 14         | Trích trước sảm lốp, ắc quy                                                                             | Đồng VN        | 0.0           |         |
| 15         | Chi phí thuê phương tiện (Xe thuê + Nhiên liệu + Sảm lốp, Ắc quy + BH TNDS + BH thân vỏ + Sửa chữa lớn) | Đồng VN        | 410.0         |         |
|            | <b>Tổng chi phí</b>                                                                                     | <b>Đồng VN</b> | <b>1024.0</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>Lợi nhuận dự kiến</b>                                                                                | <b>Đồng VN</b> | <b>50.0</b>   |         |
| <b>III</b> | <b>Tổng chi phí và lợi nhuận dự kiến</b>                                                                | <b>Đồng VN</b> | <b>1074.0</b> |         |
|            | <b>Thuế GTGT</b>                                                                                        | <b>Đồng VN</b> | <b>0.0</b>    |         |
| <b>IV</b>  | <b>Giá cước kê khai (đã bao gồm thuế GTGT)</b>                                                          | <b>Đồng VN</b> | <b>1074.0</b> |         |

Đây là tất cả chi phí tính theo giá cước bình quân của các tuyến vận tải của đơn vị là 1.074đ/người/km. Tuy nhiên các chi phí trên sẽ ảnh hưởng do biến động giá nhiên liệu và các chi phí trực tiếp khác.

**GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUÂN THIỆU  
NAM ĐỊNH  
Đỗ Thị Huệ